

Số: /2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
- Người yêu cầu công chứng.
- Cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Các dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng

- Soạn thảo hợp đồng, giao dịch.
- Đánh máy và in văn bản.
- Sao chụp giấy tờ, văn bản.

4. Dịch giấy tờ, văn bản.

5. Các dịch vụ khác có liên quan đến việc công chứng.

Điều 4. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với soạn thảo hợp đồng, giao dịch liên quan đến việc công chứng

1. Hợp đồng, giao dịch liên quan đến việc công chứng bao gồm:

- a) Hợp đồng kinh tế, thương mại, đầu tư, kinh doanh;
- b) Hợp đồng chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất;
- c) Hợp đồng chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất;
- d) Hợp đồng chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp;
- đ) Hợp đồng thế chấp, cầm cố, bảo lãnh tài sản;
- e) Hợp đồng mua bán, tặng cho tài sản khác, góp vốn bằng tài sản khác;
- g) Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất, thuê nhà, thuê, thuê lại tài sản;
- h) Hợp đồng vay tiền;
- i) Hợp đồng ủy quyền;
- k) Hợp đồng hủy bỏ hợp đồng, giao dịch;
- l) Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng, giao dịch;
- m) Văn bản thỏa thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản;
- n) Văn bản phân chia tài sản chung của vợ chồng, xác định tài sản riêng của vợ chồng, nhập tài sản riêng vào tài sản chung, văn bản về chế độ tài sản theo thỏa thuận;
- o) Di chúc;
- p) Văn bản từ chối nhận di sản;
- q) Giấy ủy quyền;
- r) Hợp đồng, giao dịch khác.

2. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với soạn thảo hợp đồng, giao dịch

a) Soạn thảo hợp đồng, giao dịch là việc tổ chức hành nghề công chứng tạo lập ra dự thảo hợp đồng, giao dịch để ghi nhận sự thỏa thuận về việc xác lập quyền và nghĩa vụ hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ của các bên tham gia vào hợp đồng, giao dịch theo đề nghị của người yêu cầu công chứng.

b) Hợp đồng, giao dịch được tổ chức hành nghề công chứng soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng phải đảm bảo tuân thủ nội dung, hình thức của hợp đồng, giao dịch theo quy định của Bộ Luật dân sự và pháp chuyên ngành; không trái đạo đức xã hội, được trình bày đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 5 của Quyết định này.

Điều 5. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với đánh máy và in văn bản

1. Đánh máy và in văn bản là quá trình tổ chức hành nghề công chứng sử dụng các công cụ như máy tính, các phần mềm soạn thảo văn bản để nhập liệu từ văn bản, tài liệu đã có sẵn hoặc thông tin do người yêu cầu công chứng cung cấp, chỉnh sửa thể thức và in theo đề nghị của người yêu cầu công chứng.

2. Việc đánh máy và in văn bản phải có nội dung liên quan đến việc công chứng. Tổ chức hành nghề công chứng chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung văn bản đã được đánh máy với nội dung trong văn bản, tài liệu hoặc thông tin do người yêu cầu công chứng cung cấp. Trường hợp trong quá trình đánh máy phát hiện sai sót cần chỉnh sửa thì tổ chức hành nghề công chứng phải trao đổi và được sự đồng ý của người yêu cầu công chứng trước khi chỉnh sửa.

3. Văn bản đã đánh máy được trình bày trên khổ giấy A4, tính theo trang; phông chữ tiếng Việt Times New Roman, bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909: 2001, màu đen; cỡ chữ và kiểu chữ cụ thể cho từng yếu tố thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của pháp luật về công tác văn thư.

Điều 6. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với sao chụp giấy tờ, văn bản

1. Sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng là việc tổ chức hành nghề công chứng thực hiện sao chụp toàn bộ nội dung giấy tờ, văn bản do người yêu cầu công chứng cung cấp bằng cách sử dụng máy photocopy, máy quét (Scanner) để tạo ra các bản sao là bản giấy hoặc bản điện tử giống với bản chính.

2. Các giấy tờ, văn bản được yêu cầu sao chụp phải là những giấy tờ có liên quan đến việc công chứng. Việc sao chụp giấy tờ, văn bản được tính theo trang của văn bản, giấy tờ bản gốc ra bản chụp trên khổ giấy A4 hoặc A3.

Điều 7. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch giấy tờ, văn bản

1. Dịch giấy tờ, văn bản là việc người dịch thực hiện dịch bản chính giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt mà vẫn đảm bảo tương đồng về ý nghĩa, nội dung chính xác so với bản gốc.

2. Giấy tờ, văn bản được yêu cầu dịch thuật là các giấy tờ, văn bản phải còn nguyên vẹn, không bị tẩy xóa, sửa chữa, thêm, bớt hoặc bị hư hỏng, cũ nát, không thể xác định rõ nội dung và không phải là văn bản, giấy tờ thuộc bí mật nhà nước hoặc giấy tờ, văn bản bị cấm phổ biến theo quy định của pháp luật.

3. Bản dịch chỉ được chấp nhận công chứng khi được dịch bởi người dịch là cộng tác viên dịch thuật của tổ chức hành nghề công chứng. Người dịch phải ký vào từng trang của bản dịch và phải chịu trách nhiệm đối với tổ chức hành nghề công chứng về tính chính xác, phù hợp của nội dung bản dịch do mình thực hiện.

4. Văn bản dịch thuật có nhiều từ ngữ chuyên môn mang tính đặc trưng và chuyên sâu hoặc thuộc ngôn ngữ không phổ biến sẽ có giá dịch vụ cao hơn so với văn bản dịch thuật là ngôn ngữ thông dụng và dễ hiểu.

Điều 8. Các dịch vụ khác có liên quan đến việc công chứng

1. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh căn cứ vào tính chất công việc, các dịch vụ thường xuyên phát sinh khác mà chưa được quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 quyết định này nhưng có liên quan đến việc công chứng do người yêu cầu công chứng đề nghị thì đề xuất cụ thể tên gọi của từng dịch vụ trong quá trình lập phương án giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trình Sở Tư pháp thẩm định.

2. Đặc điểm kinh tế, kỹ thuật đối với các dịch vụ khác có liên quan đến việc công chứng được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành đối với từng lĩnh vực hoặc áp dụng đặc điểm kinh tế, kỹ thuật của các dịch vụ đã có quy định về đặc điểm kinh tế, kỹ thuật nếu dịch vụ đó có tính chất tương đồng về tên gọi của dịch vụ hoặc đặc điểm cơ bản của dịch vụ.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm lựa chọn, hướng dẫn các tổ chức hành nghề công chứng lập phương án giá đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng; thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá tối đa đối với các dịch vụ liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này;

2. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quản lý nhà nước về giá trong lĩnh vực công chứng;

3. Hội công chứng viên, các tổ chức hành nghề công chứng tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai các nội dung Quyết định này đến hội viên, công chứng viên, nhân viên của tổ chức mình;

4. Căn cứ đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh được quy định tại Quyết định này, tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh được lựa chọn có trách nhiệm lập phương án giá đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng của tổ chức mình để trình Sở Tư pháp thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá tối đa đối với các dịch vụ liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 5 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính; Chi cục Thuế khu vực IX; các tổ chức hành nghề công chứng và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, CB;
- Hội Công chứng viên tỉnh Lai Châu;
- Lưu: VT, Th8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải